TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **68**/2019/HS-ST
Ngày: 28-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT- TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Châu.

Ông Trần Đại Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyến – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai *tham gia phiên tòa:* Ông Lê Trần Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại Nhà Văn hóa xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Thành T, tên gọi khác: C; sinh năm 1994, tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký HKTT: 119/4E, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1, sinh năm 1968 và bà Đào Thị T, sinh năm 1968; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2019 – có mặt.

- *Người làm chứng*: Lê Gia Quốc Đ, sinh năm 1997; địa chỉ: ấp N, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 11/9/2019, Đội điều tra tội phạm về ma túy – kinh tế của Công an huyện Thống Nhất phối hợp với Công an xã Quang Trung phát hiện trên người Lê Gia Quốc Đ, sinh năm 1997, trú tại ấp N, xã Q, huyện T có 02 túi nilon chứa thảo mộc khô (cỏ mỹ). Đ khai nhận là số ma túy trên vừa mới mua của

Trần Thành T, trú tại xã G, huyện T với giá 200.000đ. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thành T tại địa chỉ 119/4E, ấp V, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai phát hiện ở khu vực nhà bếp 01 hộp nhựa đậy kín có 33 túi nilon hàn kín bên trong mỗi túi có chứa thảo mộc khô. Trần Thành T khai nhận là ma túy (cỏ mỹ), Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong vật chứng, ngoài ra còn thu giữ trên người T số tiền 370.000đ.

Quá trình điều tra xác định Trần Thành T là đối tượng nghiện ma túy, trước đây T sử dụng cần sa, sau này T chuyển sang sử dụng cỏ mỹ. Để có ma túy sử dụng, T truy cập mạng xã hội Facbook để tìm mua cỏ mỹ và liên hệ với đối tượng ở huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai để mua 100 gam cỏ mỹ, thông qua giao dịch chuyển hàng bằng xe buýt. Sau khi mua được cỏ mỹ, T mang về nhà chia nhỏ bỏ vào 40 túi nilon cất dấu để sử dụng và bán lại cho những người nghiện. Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/9/2019, Lê Gia Quốc Đ đến nhà T hỏi mua ma túy, T đồng ý và bán cho Đ 02 túi nilon ma túy (cỏ mỹ) với giá 200.000đ. Trên đường đi về thì Đ bị bắt quả tang và khai nhận hành vi mua bán ma túy của T.

Vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì được niêm phong (kí hiệu M1), bên trong có 02 túi nilon hàn kín chứa thảo mộc khô thu giữ trên người của Lê Gia Quốc Đ.

- 01 một hộp nhựa đậy kín được niêm phong (kí hiệu M2), bên trong có 33 túi nilon hàn kín chứa thảo mộc khô và 01 hộp nhựa nắp màu xanh bên trong chứa các túi nilon (kích thước 05cm x 08cm) thu giữ tại nhà Trần Thành T.

- Số tiền 370.000đ, trong đó 170.000đ là tiền riêng của Trần Thành T không liên quan đến hành vi mua bán ma túy, Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho T, 200.000đ còn lại là tiền do T bán ma túy cho Lê Gia Quốc Đ mà có.

Tại Kết luận giám định số 1048/PC09-GĐMT ngày 17/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu thảo mộc khô (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 4,3517 gam, loại 4-Fluoro MDMB-Butinaca, đây là số cỏ mỹ của Lê Gia Quốc Đ mua của Trần Thành T.

- Mẫu thảo mộc khô (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 72,3533 gam, loại 4-Fluoro MDMB-Butinaca, đây là số cỏ mỹ thu giữ tại nhà ở của Trần Thành T.

Quá trình điều tra, Trần Thành T thừa nhận đây là một dạng ma túy bởi chất kích thích tương tự như cần sa trước đây T từng sử dụng, T nhận thức được rõ việc Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thành T khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng viện dẫn.

Quá trình điều tra, người làm chứng là anh Lê Gia Quốc Đ khai: thông qua bạn bè giới thiệu, ngày 11/9/2019 anh đến nhà của Trần Thành T tại xã G, huyện T mua của T 200.000đ cỏ mỹ để sử dụng. Trên đường đi về thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng số cỏ mỹ mới mua của T.

Tại Cáo trạng số 71/CT-VKS.TN ngày 29/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Trần Thành T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng viện dẫn và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự, xử phạt bị cáo T mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: tịch tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ.

Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về chăm sóc cho cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thành T khai nhận: bị cáo sử dụng cần sa từ năm 2014, đến năm 2016 thì qua giới thiệu của bạn bè, bị cáo lên mạng xã hội Facebook tìm hiểu về cỏ mỹ và biết được cỏ mỹ có tác dụng mạnh hơn cần sa. Cuối tháng 8/2019, bị cáo liên hệ với một đối tượng trên mạng xã hội Facebook để mua 100 gam ma túy là cỏ mỹ mang về phân nhỏ vào 40 túi nilon để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/9/2019, tại nhà của bị cáo địa chỉ số 119/4E, ấp V, xã G, huyện T, bị cáo bán cho Lê Gia Quốc Đ 02 túi nilon cỏ mỹ với giá 200.000đ. Trên đường đi về thì Đ bị phát hiện và khai nhận mua cỏ mỹ của bị cáo nên Cơ quan điều tra khám xét và thu giữ tại nhà của bị cáo 33 túi nilon chứa thảo mộc khô là cỏ mỹ. Bị cáo ý thức được cỏ mỹ là chất ma túy vì nó có tác dụng gây ảo giác còn mạnh hơn cần sa mà trước đây bị cáo sử dụng, việc mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm. Theo kết luận giám định số thảo mộc khô (cỏ mỹ) thu giữ tại nhà bị cáo có khối lượng 72,3533 gam, loại 4-Fluoro MDMB-Butinaca, không phải là chất ma túy và tiền chất ma túy nằm trong danh mục cấm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/8/2018 của Chính Phủ. Tuy nhiên, bị cáo ý thức được đây là ma túy nên đã bán lại cho người nghiện khác nhằm mục đích thu hồi vốn để có tiền mua ma túy tiếp tục sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã thỏa mãn điều kiện truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14 tháng 11 năm 2015 nên đủ căn cứ kết luận hành vi của bị

cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhận thấy: bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: số ma túy thu giữ của Trần Thành T và Lê Gia Quốc Đ còn lại sau giám định có khối lượng 74,8267 gam, loại 4-Fluoro MDMB-Butinaca và 01 hộp nhựa nắp màu xanh bên trong chứa các túi nilon (kích thước 05cm x 08cm) bị cáo khai dùng để phân chia ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; số tiền 200.000đ là tiền bị cáo T có được do mua bán ma túy mà có nên tịch thu vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

[7] Về các vấn đề khác: đối với Lê Gia Quốc Đ có hành vi mua ma túy để sử dụng, số ma túy Đ tàng trữ khi bị bắt có khối lượng 4,3517 gam, loại 4-Fluoro MDMB-Butinaca, không thuộc danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy theo danh mục cấm, cũng không đủ điều kiện truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an huyện Thống Nhất xử phạt hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Trần Thành T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần Thành T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy có khối lượng 74,8267 gam, loại 4-Fluoro MDMB-Butinaca được niêm phong số 1048/PC09-GĐMT ngày 17/9/2019 và 01 hộp nhựa nắp màu xanh bên trong chứa các túi nilon (kích thước 05cm x 08cm).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Biên lai thu tiền số 0002342 ngày 19/10/2019 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Buộc Trần Thành T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND H. Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT CA H. Thống Nhất;
- Cơ quan THA HS H. Thống Nhất
- Nhà tạm giữ CA H. Thống Nhất;
- Thi hành án DS H. Thống Nhất;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Trung Hưng